

VÀI NÉT VỀ NHÀ SỐ 16 NGUYỄN THÁI HỌC - HỘI AN

Nhà số 16 Nguyễn Thái Học dùng làm nơi thờ tự của tộc La, gia tộc có lịch sử cư trú lâu đời tại Hội An. Nhà thờ tộc La là di tích loại I theo phân loại giá trị bảo tồn di tích kiến trúc Khu phố cổ Hội An, tọa lạc trên khu đất rộng hình chữ L, nằm trong khu vực I khu phố cổ Hội An, trước đây thuộc ấp Hương Định, làng/xã Minh Hương, nay là khối An Định, phường Minh An.

Theo thông tin từ ông La Gia Hồng, tộc La nguyên gốc ở Thượng Kiều hương, làng Hàng Khê, huyện Đông Quảng, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Ông tổ tộc La là ông La Ngô Minh qua Việt Nam định cư vào khoảng giữa thế kỷ XIX, ban đầu định cư tại huyện Trà My, đến đời ông La Thiên Thái (*con trai ông La Ngô Minh*) chuyển xuống Hội An sinh sống. Cơ ngơi tộc La ở Hội An là do ông La Thiên Thái gây dựng nên nhờ buôn bán thổ sản từ Trà My qua Trung Quốc và từ Trung Quốc về Việt Nam. Đến thời điểm hiện tại, tộc La đã có 7 thế hệ sinh sống ở Hội An, có 5 chi, trong đó có một chi ra Huế làm ăn, lập chi nhánh La Thiên Thái ở ngoài đó.

Trước đây, nhà thờ tộc La ở tại nhà số 11 Nguyễn Thái Học, sau này dời thờ tự qua nhà số 16 Nguyễn Thái Học như hiện nay (*không rõ mốc thời gian chuyển dời*). Ngôi nhà 16 Nguyễn Thái Học trước đây là cửa hiệu buôn bán thổ sản, không rõ niên đại khởi dựng và hình thức kiến trúc ban đầu của ngôi nhà. Hiện trạng di tích gồm có 2 nhà: nhà trước tiếp giáp mặt đường được sử

dụng để ở và kinh doanh buôn bán, nhà sau dùng làm nơi thờ tự tổ tiên của tộc La.

1. Hình thức kiến trúc

1.1. Nhà trước

Nhà trước 02 tầng, gồm nếp nhà trước và nếp nhà sau, được gắn kết bởi nhà cầu nối. Ngoài ra còn có một gian nhà bếp và vệ sinh.

a. Nếp nhà trước

Nếp nhà trước 02 tầng, hệ khung chịu lực (*cột, kèo, trính, xiên*), sàn, đà sàn bằng gỗ, nhà chia 3 gian bề ngang và 3 gian bề sâu. Mặt tiền tầng 1 vách gỗ, tầng 2 xây gạch. Phía trên cửa chính có gắn đôi mắt cửa hình hoa cúc 8 cánh, trên nũa gắn bảng hiệu gỗ màu đen khắc 3 chữ (*kiểu chữ khải*): 天泰號 (*Thiên Thái hiệu - Hiệu buôn Thiên Thái*)⁽¹⁾ và đôi rồng lá châu mặt trời. Việc sử dụng hình thức cột tròn, vuông ở nếp nhà này khá phức tạp. Cột lòng nhất là cột tròn, nhưng lại tròn 02 cột gian giữa, hướng Tây ở tầng 1 và 04 cột ở gian giữa ở tầng 2, cột lòng nhất tiền gian giữa hướng Đông lại là cột vuông. Hàng cột lòng nhì tiền, hậu là cột vuông, trong khi đó cột lòng nhì tiền tầng 2 lại là cột tròn.

Hệ cửa mặt tiền tầng 1 là cửa bản ván xáng, phía trên là vách gỗ pano, con tiện gỗ. Mặt tiền tầng 2 là tường

⁽¹⁾ Trong bài viết này, phần phiên âm và dịch nghĩa các tư liệu chữ Hán do đồng nghiệp Ngô Đức Chí, Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di sản Văn hóa Hội An thực hiện.

gạch, có 01 bộ cửa đi 2 cánh pano gỗ ở gian giữa, hai bên là 02 bộ cửa sổ 2 cánh pano gỗ và song gỗ đứng. Vách bao che tại vị trí hàng cột lòng nhì hậu ở tầng 2 là vách gỗ, cửa đi thượng song hạ bản và vách pano gỗ. Tầng 1 để trống, không vách bao che, chỉ có vách pano gỗ tại gian hướng Đông che phần bụng cầu thang ở nhà cầu nổi.

Kèo đỡ kết cấu mái là kèo kê chuyên, chạm khắc rất đơn giản, không có các chi tiết chạm khắc cầu kỳ ở đuôi kèo; không có kèo hiên ở cả hiên trước và hiên sau. Toàn bộ hệ kèo, trính gác lên 02 cây xiên lớn, xiên lại gác lên các cột lòng nhất dọc tường biên (*trón cột gian giữa, như đã đề cập ở trên*). Mái lợp ngói âm dương, bờ chảy uốn lượn, giạt cấp khá đẹp, mềm mại.

b. Nhà cầu nổi

Nhà cầu nổi 02 tầng, nằm về phía bên phải của di tích (*nhìn từ ngoài vào*). Có 02 cột gỗ chịu lực tại nhà cầu nổi, cột vuông đặt trên đế đá tảng. Cột gỗ tầng 2 không nằm trực thẳng đứng với cột tầng 1 mà lại lùi vào bên trong (*gần tường biên hơn*) gối lên đà sàn, hai trục lệch nhau khoảng 0,15m. Hình thức kèo đơn giản, vát cong nhẹ ở đầu kèo, không có chạm trổ. Mái lợp ngói âm dương, tạo bốn mái dốc, một đầu có máng xối lặn vào tường biên. Sàn gỗ, đuôi mái vươn ra so với cột tầng 2 một đoạn 0,57m.

Cầu thang bằng gỗ, 04 bậc đầu tiên của cầu thang xây gạch. Lan can cầu thang là các ván gỗ ghép đứng có trổ ô thoáng. Lan can nhà cầu nổi là các thanh gỗ đứng, một đầu có hình lá đề. Lan can của các nếp nhà tại khu vực này là các thanh gỗ ngang, kết hợp với một số ván gỗ đứng và khuôn sứ đúc sẵn tráng men xanh ngọc. Bên cạnh nhà

cầu nổi là khoảng sân trời, tường biên tại sân trời xây cao ngang bằng lan can gỗ tầng 2, trên tường có chia 3 ô tạo hốc lõm trang trí, bên trên là hàng khuôn sứ đúc sẵn tráng men xanh ngọc.

c. Nếp nhà sau

Nếp nhà sau 02 tầng, kết cấu hệ khung gỗ chịu lực ở nếp nhà này hoàn toàn tương tự như ở nếp nhà trước (*trón cột lòng nhất gian giữa, kèo kê chuyên*), hình thức cột cũng tương đồng. Phía trước vách gỗ, phía sau tường gạch (*tường không nằm sát hệ cột lòng nhì hậu*). Hiên sau rất rộng (2,27m), riêng không gian này chỉ có 01 tầng.

Vách gỗ tại vị trí hàng cột nhì tiền gồm cửa đi thượng song hạ bản, vách ván gỗ và cửa sổ, bên trên là khung pano gỗ và song gỗ trang trí. Trên mặt trước hai cột nhì tiền gian giữa có khắc



Mặt tiền nhà số 16 Nguyễn Thái Học

một đôi câu đối bằng chữ Hán kiểu chữ hành sơn màu đỏ, nguyên văn như sau: 畫檻春深醉海棠, 珠?日暖調鸚鵡 (*Trú hạm xuân thâm túy hải đường, Châu ? nhật noãn điệu anh vũ - Qua bậc cửa mùa xuân say hải đường, Ngày ấm nghe điệu anh vũ*).

d. Nhà bếp và nhà vệ sinh

Nhà bếp và nhà vệ sinh 01 tầng, nằm tiếp giáp hiên sau của nếp nhà sau về hướng Tây, mái ngói âm dương. Phần tường bên ngoài, tại một số vị trí có trát vữa vôi tạo cột, đầu cột trang trí một số gờ chỉ kiểu Pháp đơn giản. Lối đi từ hiên sau nếp nhà sau qua khu bếp, từ khu bếp qua khu vệ sinh có dạng khung cửa vòm. Ngoài ra còn có lối vào nhà bếp và lối vào nhà vệ sinh cũ từ phía sân sau.

1.2. Nhà sau

Chuyên tiếp giữa nhà trước và nhà sau là khoảng sân sau khá rộng trồng một số loại cây cảnh và cây ăn trái. Trên tường biên hướng Tây có một hốc nhỏ tạo khám thờ hiện không còn được sử dụng, chưa rõ đối tượng được thờ ở đây là ai. Góc Tây Nam của sân hiện còn một giếng rất đẹp xây bằng gạch thẻ, xếp đều đặn một lớp gạch nằm - một lớp gạch đứng, mặt ngoài tô trát bằng vữa xi măng. Trên tường biên hướng Tây (*nhà 20 Nguyễn Thái Học*) có trở một lối đi để sử dụng chung giếng nước này với nhà 16 Nguyễn Thái Học.

Nhà sau được sử dụng làm nơi thờ tự. Nhà 01 tầng, tường ngăn giữa chia nhà thành hai gian, mái ngói âm dương. Gian hướng Đông là nơi đặt bàn thờ, gian hướng Tây hiện được sử dụng như kho tạm. Hai gian nhà có hình thức kiến trúc và kích thước giống nhau, mỗi gian

có xây thêm hai trụ gạch ở hiên, lồi vào chính giữa với 04 bậc cấp cong lượn nhẹ có lan can xây gạch, bên trên tạo cuốn vòm, trát vữa xi măng trang trí họa tiết hoa mai 5 cánh, gờ chỉ uốn lượn mềm mại với hình thức kiến trúc Pháp.

Mỗi gian bố trí một bộ cửa đi 2 cánh loại cửa bản gỗ mở vào trong và 02 bộ cửa sổ 2 cánh lá sách gỗ. Phía trên cửa đi gian thờ tự có 04 chữ Hán sơn màu đen: 羅氏家廟 (*La thị gia miếu - Miếu nhà họ La*). Tường ngăn giữa hai gian có trở một cửa đi làm lối qua lại.

2. Về trang trí nội thất, bố trí thờ tự và sinh hoạt văn hóa

a. Nhà trước

Tầng 1 nếp nhà trước dùng làm nơi kinh doanh, buôn bán; tầng 2 dùng làm nơi sinh hoạt có vách gỗ ngăn chia tạo phòng ngủ, có khám thờ Quan Thánh Đế Quân.

Nếp nhà sau dùng làm nơi sinh hoạt của gia đình. Ở tầng 1, phía trước có bố trí 02 bộ bàn ghế gỗ hai bên dùng làm nơi đón tiếp con cháu, tiếp khách và cũng được dùng làm bàn ăn. Trên tường biên gian hướng Đông tại vị trí tiếp khách này có một kệ thờ bằng ván gỗ thờ ông bà tổ tiên. Ở gian góc Đông Bắc là phòng ngủ của gia chủ.

b. Nhà sau

Gian nhà hướng Đông dùng làm nơi thờ ông bà tổ tiên của gia tộc. Có hai dãy bàn thờ. Nằm ở chính giữa phía trước và thấp hơn một chút so với dãy bàn thờ phía sau là bàn thờ Phật Thích Ca Mâu Ni và Quán Thế Âm Bồ Tát. Ba khám thờ lớn phía sau được sơn son thiếp vàng. Các khám thờ có đề các câu

chữ Hán theo kiểu chữ khải đối hành và được chạm trổ tinh tế bởi nhiều đồ án khác nhau. Khám chính giữa có bài vị thờ tổ tiên của tộc họ và 02 bức họa lớn, một số ảnh thờ, khám bên trái thờ những người đàn ông trong tộc họ, khám bên phải thờ những người phụ nữ. Các câu đối, chữ Hán trên khám thờ có nội dung như sau:

+ Khám thờ ở chính giữa:

Phía trên khám: 祥雲普蔭
(*Tường vân phổ âm - Mây lành che ám*)

Câu đối: 香煙象出平安字, 燭
莊開成福壽花 (*Hương yên tượng
xuất bình an tự, Chúc trang khai thành
phước thọ hoa - Hương khói hình xuất
chữ bình an, Đèn đẹp nở ra hoa phước
thọ*)

+ Khám thờ hướng Đông:

Phía trên khám: 宏祖業 (*Hoành
tổ nghiệp - Mở rộng nghiệp tổ*)

Câu đối: 禮樂? 其祖武, 詩書
貽厥孫謀 (*Lễ nhạc? kỳ tổ vũ, Thi thư
di quyết tôn mưu - Lễ nhạc dâng ơn tổ,
Thi thư gửi lại cho con cháu làm mưu
sinh sống*)

+ Khám thờ hướng Tây:

Phía trên khám: 有開必先 (*Hữu
khai tất tiên - Có công khai mở ắt đứng
đầu*)

Câu đối: 玉樹芳蘭承俎豆, 金
章紫誥答蒸嘗 (*Ngọc thụ phương
lan thừa trở đậu, Kim chương tử cáo
đáp chưng thường - Cây ngọc, chùm
lan nối ơn lễ, Kim chương tử cáo (chỉ
việc đỗ đạt làm quan) lời đáp lễ hai
mùa*)

Gia tộc chạm mã vào ngày 06 tháng
Chạp, giỗ ông La Thiên Thái: 27/8 ÂL,
giỗ bà La Thiên Thái: 21/7 ÂL. Hằng
năm, vào các ngày giỗ kỵ, con cháu
trong tộc tụ họp đông đủ về nhà thờ,
thành kính thắp nén hương tưởng nhớ
các bậc tiền nhân.

Hiện nay, ngôi nhà là một yếu tố
cấu thành, không thể tách rời của quần
thể di tích khu phố cổ Hội An, góp
phần làm phong phú, đa dạng các loại
hình kiến trúc nghệ thuật. Ngôi nhà còn
bảo tồn được nhiều yếu tố mỹ - kỹ
thuật, hệ khung với hình thức trôn cột
độc đáo, trang trí khám thờ tinh xảo...
Ngôi nhà vừa được tu bổ lại vào tháng
9/2014♥